

**MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**  
**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 11**  
**NĂM HỌC : 2024 - 2025**  
**THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

**I/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GDKTPL 11**

TT	Nội dung/ Chủ đề	Dạng câu và mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm	Ghi chú
		Dạng 1 (câu đơn, câu chum)			Dạng 2 (Đ, S)			Tự luận			Biết	Hiểu	VD		
		Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD					
1	Chủ đề 2. Lạm phát, thất nghiệp	C1, C2	C3								2	1		0,75	Dạng đúng sai đồng điểm 0,25 cho mỗi ý đúng
2	Chủ đề 3. Thị trường lao động, việc làm	C4, C5, C6	C7					1			3	1		40%	
3	Chủ đề 4. Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh	C8, C9, C10 C17, C18									5			1,25%	
4	Chủ đề 5. Đạo đức kinh doanh	C11, C12	C13, C14		1						3	2		20%	
5	Chủ đề 6. Văn hóa tiêu dùng	C15, C16		C19 C20		1					2		2	20%	
6	Tổng số câu	14	4	2	1	1			1		16	4	2	23	
7	Tỉ lệ %	35	10	5	10	10			30					100%	
8	Tổng số điểm	3,5	1	0,5	1	1			3					10	
9	Tỉ lệ %	50			20			30			40	30	30	100	
10	Tỉ lệ chung %				70			30						100	

## II. ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

### MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 11 THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Mức độ	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			Đánh giá năng lực	
				Dạng 1	Dạng 2	TL	Tên năng lực	Chỉ báo
2	<b>Chủ đề 2. Lạm phát, thất nghiệp</b>	<b>Nhận biết:</b> - Liệt kê được các loại hình thất nghiệp. - Nêu được vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế thất nghiệp. <b>Thông hiểu:</b> - Giải thích được các nguyên nhân dẫn đến thất nghiệp. - Mô tả được hậu quả của thất nghiệp đối với nền kinh tế xã hội. <b>Vận dụng:</b> - Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm chủ trương, chính sách của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế thất nghiệp.	Biết	3			NL III	Quan sát các hiện tượng KT – XH
			Hiểu				NL I	Điều chỉnh hành vi
							NL II	Phát triển bản thân
3	<b>Chủ đề 3. Thị trường lao động, việc làm</b>	<b>Nhận biết:</b> - Nêu được các khái niệm: lao động, việc làm, thị trường lao động, thị trường việc làm. <b>Thông hiểu:</b> - Chỉ ra được mối quan hệ giữa thị trường lao động và thị trường việc làm. - Nhận ra được xu hướng tuyển dụng lao động của thị trường. <b>Vận dụng:</b> - Xác định được trách nhiệm hoàn thiện bản thân để tham gia thị trường lao động và lựa chọn được nghề nghiệp, việc làm phù hợp.	Biết	3			NL I	Điều chỉnh hành vi
							NL I	Điều chỉnh hành vi
							NL I	Điều chỉnh hành vi
			Hiểu				2	
4	<b>Chủ đề 4. Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh</b>	<b>Nhận biết:</b> - Nêu được thế nào là ý tưởng kinh doanh và cơ hội kinh doanh, các nguồn tạo ra ý tưởng kinh doanh - Chỉ ra được các năng lực cần thiết của người kinh doanh. <b>Thông hiểu:</b>	Biết	5			NL III	Tham gia vào các hiện tượng KT- XH
							NL III	Tìm hiểu và tham gia các hoạt động KT – XH

	<b>doanh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh và xác định đánh giá các cơ hội kinh doanh.</li> <li>- Nhận biết được tại sao cần có ý tưởng kinh doanh, các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được ý tưởng kinh doanh dưới dạng bài tập thực hành; phân tích được ý tưởng kinh doanh và năng lực kinh doanh của bản thân.</li> </ul>	Hiểu				NL II	Tự phát triển bản thân
							NL I	Điều chỉnh hành vi
							NL II	Phát triển bản thân
							NL III	Tìm hiểu và tham gia các hoạt động KT – XH
	<b>Chủ đề 5. Đạo đức kinh doanh</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được quan niệm, vai trò của đạo đức kinh doanh.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được các biểu hiện của đạo đức kinh doanh.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tìm tòi, học hỏi phẩm chất đạo đức của nhà kinh doanh.</li> <li>- Vận động người thân trong gia đình thực hiện đạo đức kinh doanh.</li> <li>- Phê phán được những biểu hiện vi phạm đạo đức kinh doanh.</li> </ul>	Biết	3			NL III	Tìm hiểu và tham gia hoạt động KT - XH
			Hiểu	2	1		NL I	Điều chỉnh hành vi
	<b>Chủ đề 6. Văn hóa tiêu dùng</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế.</li> <li>- Nêu được khái niệm và vai trò của văn hoá tiêu dùng.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được một số đặc điểm trong văn hoá tiêu dùng Việt Nam và các biện pháp xây dựng văn hoá tiêu dùng.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được các hành vi tiêu dùng có văn hoá.</li> <li>- Phê phán những biểu hiện không có văn hoá trong tiêu dùng; tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân làm người tiêu dùng có văn hoá.</li> </ul>	Biết				NL I	Điều chỉnh hành vi
			Hiểu				NL II	Phát triển bản thân
			Hiểu	2			NL III	Tìm hiểu và tham gia các hoạt động KT – XH
			VD	2		1		
	<b>Tổng</b>			18	2	1	10	
	<b>Tỉ lệ %</b>			50	20	30	100%	
	<b>Tỉ lệ chung</b>			50	20	30	100%	

### GHI CHÚ:

**I. Năng lực điều chỉnh hành vi**

**II. Năng lực phát triển bản thân.**

**III. Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế xã hội**